

Số: 3177 /QĐ-UBND

Thái Bình, ngày 16 tháng 11 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt vùng bảo hộ vệ sinh khu vực lấy nước sinh hoạt

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THÁI BÌNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương;

Căn cứ Luật Tài nguyên nước;

Căn cứ Nghị định số 43/2015/NĐ-CP ngày 06/5/2015 của Chính phủ quy định lập, quản lý hành lang bảo vệ nguồn nước;

Căn cứ Thông tư số 24/2016/TT-BTNMT ngày 09/9/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định việc xác định và công bố vùng bảo hộ vệ sinh khu vực lấy nước sinh hoạt;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 524/TTr-STNMT ngày 06/11/2020.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt vùng bảo hộ vệ sinh khu vực lấy nước sinh hoạt của Hợp tác xã sản xuất kinh doanh dịch vụ nông nghiệp Đình Phùng (địa chỉ: Thôn Cao Bạt Nang, xã Đình Phùng, huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình) với các nội dung sau:

1. Tên công trình: Nhà máy cấp nước sinh hoạt xã Đình Phùng.
2. Mục đích khai thác, sử dụng nước: Cấp nước sạch cho khoảng 3.600 người dân thuộc xã Đình Phùng và các đơn vị đóng trên địa bàn xã Đình Phùng, huyện Kiến Xương.
3. Nguồn nước khai thác, sử dụng: Sông Sứ là phân lưu của sông Dục Dương.
4. Lượng nước khai thác, sử dụng: 360 m³/ngày đêm; 131.400 m³/năm.
5. Vị trí công trình khai thác, sử dụng nước: Thôn Cao Bạt Nang, xã Đình Phùng, huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình.

Tọa độ điểm lấy nước:

$$X(m) = 2258567 \quad ; \quad Y(m) = 597962$$

(Hệ tọa độ VN2000, kinh tuyến trực 105⁰30', múi chiều 3⁰).

6. Lượng nước khai thác, sử dụng: 360 m³/ngày đêm; 131.400 m³/năm.
7. Phạm vi vùng bảo hộ vệ sinh khu vực lấy nước sinh hoạt:
 - 800m về phía thượng lưu và 200m về phía hạ lưu tính từ vị trí khai thác nước của công trình khai thác.

- Lòng sông; bờ sông (đối với đoạn không có bờ phải được thiết kế bổ sung bờ với bề rộng mặt tối thiểu 4,5m) và vùng phụ cận (3m tính từ điểm giao mái ngoài của bờ sông với mặt đất tự nhiên trở ra).

Điều 2. Các yêu cầu đối với Hợp tác xã sản xuất kinh doanh dịch vụ nông nghiệp Đình Phùng:

- Bảo vệ nguồn nước do mình trực tiếp khai thác, sử dụng; theo dõi, giám sát các hoạt động trong vùng bảo hộ vệ sinh khu vực lấy nước sinh hoạt của công trình. Trường hợp phát hiện hành vi gây ô nhiễm hoặc có nguy cơ gây ô nhiễm, không bảo đảm an toàn cho việc khai thác nước của công trình và các hành vi vi phạm pháp luật về tài nguyên nước khác trong phạm vi vùng bảo hộ vệ sinh khu vực lấy nước sinh hoạt của công trình khai thác thì phải kịp thời ngăn chặn, đồng thời báo cáo ngay đến chính quyền địa phương nơi gần nhất để xử lý.

- Phối hợp với Ủy ban nhân dân huyện Kiến Xương, Ủy ban nhân dân xã Đình Phùng và các cơ quan liên quan xác định ranh giới phạm vi của vùng bảo hộ vệ sinh khu vực lấy nước sinh hoạt của công trình trên thực địa sau khi được phê duyệt và công bố.

Điều 3. Trách nhiệm của cơ quan, đơn vị liên quan:

- Sở Tài nguyên và Môi trường có trách nhiệm: Thông báo vùng bảo hộ vệ sinh khu vực lấy nước sinh hoạt; đôn đốc, hướng dẫn, giám sát các tổ chức, cá nhân trên địa bàn thực hiện việc xác định ranh giới vùng bảo hộ vệ sinh khu vực lấy nước sinh hoạt trên thực địa sau khi được phê duyệt và công bố; thực hiện các nhiệm vụ theo quy định tại Khoản 4 Điều 7, Điều 9 Thông tư số 24/2016/TT-BTNMT ngày 09/9/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường.

- Ủy ban nhân dân huyện Kiến Xương, Ủy ban nhân dân xã Đình Phùng có trách nhiệm: Phối hợp với Hợp tác xã sản xuất kinh doanh dịch vụ nông nghiệp Đình Phùng và các cơ quan liên quan trên địa bàn xác định ranh giới phạm vi của vùng bảo hộ vệ sinh khu vực lấy nước sinh hoạt trên thực địa sau khi được phê duyệt, công bố. Thực hiện các biện pháp bảo vệ chất lượng nguồn nước sinh hoạt trên địa bàn. Tiếp nhận thông tin, giải quyết các vấn đề phát sinh liên quan đến vùng bảo hộ vệ sinh khu vực lấy nước sinh hoạt của các công trình khai thác nước trên địa bàn theo thẩm quyền.

Điều 4. Các tổ chức, cá nhân, hộ gia đình sinh sống, hoạt động sản xuất, kinh doanh, dịch vụ trong phạm vi vùng bảo hộ vệ sinh khu vực lấy nước sinh hoạt phải tuân thủ các quy định về hành lang bảo vệ đê điều, hành lang bảo vệ nguồn nước và tuân thủ các yêu cầu khác về bảo vệ tài nguyên nước theo quy định của pháp luật về tài nguyên nước.

Điều 5. Quyết định này có hiệu lực từ ngày ký.

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Kiến Xương, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Đình Phùng, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, tổ chức và cá nhân có liên




quan, Người đại diện theo pháp luật của Hợp tác xã sản xuất kinh doanh dịch vụ nông nghiệp Đình Phùng chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /s/

Nơi nhận:

- Như Điều 5;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Cục Quản lý Tài nguyên nước;
- Lãnh đạo VP UBND tỉnh;
- TT PVHCC tỉnh;
- Công Thông tin điện tử tỉnh;
- Trung tâm Công nghệ Thông tin sở TN&MT (để đăng tải trên website);
- Lưu: VT, NNTNMT.

[Handwritten mark]

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



[Handwritten signature]

Nguyễn Khắc Thận

THÁI BÌNH